

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT & XD
THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

---- o0o ----

Số: 45/BC-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 17 – NĂM 2017

I- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động với 5 thành viên.

1- Trong năm 2016 Hội đồng quản trị tổ chức 7 cuộc họp và quyết định kịp thời những vấn đề phục vụ hoạt động Sản xuất - kinh doanh của Công ty.

2- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Ngày 29/4/2016 Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 16 năm 2016, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:

- Tổng kết nhiệm kỳ 3 (2011 ÷ 2015) của Hội đồng quản trị.
- Thông qua kết quả SX-KD năm 2015 và phê chuẩn kế hoạch Sản xuất – kinh doanh năm 2016.
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2015.
- Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và phê chuẩn phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.
- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 để Hội đồng quản trị lựa chọn.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ.
- Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4 (2016 ÷ 2020)

II- Đánh giá tình hình hoạt động Công ty trong năm 2016:

1- Công tác tổ chức – quản lý:

Bộ máy tổ chức Công ty như sau:

- Ban Tổng giám đốc điều hành: 03 thành viên

Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc (các Phó Tổng giám đốc đều kiêm trưởng ban chỉ huy công trường)

- Phòng nghiệp vụ: Gồm 03 phòng – Phòng Tổ chức hành chính; Phòng kế toán tài vụ, phòng kế hoạch kỹ thuật.

- Các công trường trực thuộc Công ty.

- Công ty con trực tiếp:

+ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (LBM) do LHC nắm giữ 56,16% cổ phiếu đang lưu hành.

+ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 do LHC nắm giữ 51% cổ phiếu đang lưu hành.

- Công ty con gián tiếp:

+ Công ty TNHH Một thành viên Hiệp Thịnh Phát do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần Hiệp Thành do LBM nắm giữ 60,02% cổ phiếu đang lưu hành.

+ Công ty TNHH Một thành viên Bê tông LBM Đắc Nông do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2- Lao động – tiền lương:

- Ngày 01/01/2016: 109 lao động dài hạn

- Ngày 31/12/2016: 89 lao động dài hạn.

- Lương bình quân của người lao động năm 2015: 7.140.000, đồng/người/tháng.

- Lương bình quân của người lao động năm 2016: 7.000.000, đồng/người/tháng.

3- Đầu tư máy móc thiết bị:

- Đầu tư, mua sắm (Đã trừ thuế VAT): 8.692.942.171 đồng

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng)
I	Máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất			5.052.942.171
01	Kho xưởng tại Xí nghiệp Hiệp An	cái	01	888.202.171
02	Máy bơm phụt vữa, bê tông – Model SG-200SV	cái	01	2.128.380.000
03	Máy bơm phụt vữa, bê tông – Model SG75MKII	Cái	01	896.160.000
04	Máy khoan YBM JET Model IS-15S; N0097&100	chiếc	01	672.120.000
05	Phụ kiện kèm theo bộ thiết bị jet công nghệ 2 pha	Bộ	01	468.080.000
II	Máy móc, thiết bị quản lý			3.640.000.000
01	Xe ô tô 7 chỗ BMW X5, biển số 40A 14406	chiếc	01	3.580.000.000
02	Máy Photocopy RICOH MP 2501SP	cái	01	60.000.000
	Tổng cộng			8.692.942.171
	Trong đó: Nguồn vốn đầu tư			
	Vốn khấu hao cơ bản của Công ty			8.692.942.171

- Tài sản cố định bán, thanh lý:

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng)
01	Máy đào CATERPILLAR 311, 0,4m3 49XA-0184	chiếc	01	294.724.285
02	Máy đào KOBELCO SK200-8, 0,8m3 49XA-0176	chiếc	01	1.800.000.000
03	Máy đào KOMATSU PC60-7 0,3m3 49XA-0180	chiếc	01	436.363.636
04	Máy toàn đạt điện tử TopCon	bộ	01	88.636.364
05	Kho xưởng Hiệp An	cái	01	157.011.249
06	Máy nén khí 19m3/phút, hiệu DENYO	cái	01	219.047.619
07	Máy nén khí 19m3/phút, hiệu DENYO	cái	01	238.095.238
08	Dàn khoan BMK5	bộ	02	96.950.000
09	Máy đo ghi lưu lượng áp suất đồng bộ	bộ	02	1.142.860.000
10	Xe FORD 49H 8216	chiếc	01	446.283.818
11	Xe ISUZU 49H 5967	chiếc	01	598.276.400

12	Xe AUDI Q7 49A 03985	chiếc	01	1.351.400.000
13	Quyền sử dụng đất Kho Định An – Đức Trọng	Lô	01	200.000.000
14	Máy Photocopy RICOH 5632	Cái	01	42.029.000
15	Máy Photocopy CANON	Cái	01	41.758.637
16	Máy Photocopy RICOH	Cái	01	52.800.000
	Tổng cộng			7.206.236.246

+ **Trích khấu hao TSCĐ** **11.096.657.055 đồng**

+ **Số dư cuối kỳ:**

- Nguyên giá: **90.513.256.141 đồng**

- Giá trị còn lại: **29.314.349.994 đồng**

Các khoản mua, bán Tài sản cố định trên đều thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

IV- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

1) Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã chi theo điều 4 Nghị quyết Đại hội cổ đông lần thứ 13 ngày 21/4/2013 là: 472.000.000, đồng.

2) Theo điều 4 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 13 ngày 21/4/2013, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thêm 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch. Năm 2016 lợi nhuận hợp nhất sau thuế vượt so với kế hoạch là: 8.760.308.625, đồng; Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng tăng thêm là: 876.000.000, đồng. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đề nghị không hưởng thêm phần này vì lợi nhuận của Công ty mẹ thấp và để thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát hài hòa với thu nhập của cán bộ quản lý khác và người lao động trong công ty.

3) Đề nghị tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 được hưởng như điều 4 Nghị quyết Đại hội cổ đông lần thứ 13 ngày 21/4/2013.

V- Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2016 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016:

1) Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2016:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		2015	2016	2015	2016
01	Doanh thu thuần	128.159	104.081	416.113	493.967
02	Giá vốn hàng bán	111.859	96.995	319.465	375.501
03	Lợi nhuận gộp	16.300	7.085	96.648	118.466
04	Doanh thu hoạt động tài chính	11.699	6.946	1.354	1.538
05	Chi phí tài chính	394	393	458	945
05	Chi phí bán hàng			10.467	12.731
07	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.269	6.990	38.390	46.376
08	Lợi nhuận thuần từ SXKD	18.334	6.647	48.686	59.952

09	Thu nhập khác	4.957	6.423	5.742	9.633
10	Chi phí khác	80	0	456	2.656
11	Lợi nhuận khác	4.877	6.423	5.286	6.977
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.211	13.070	53.972	66.930
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.640	1.258	11.505	14.354
14	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			235	(429)
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.570	11.812	42.231	53.005
16	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát			15.156	26.244
17	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ			26.074	26.760
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng)			9.842	7.433

2) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016:

- + Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: 11.812.463.566, đ
- + Chi trả cổ tức năm 2016 (30%): 10.800.000.000, đ
- + Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 112.463.566, đ
- + Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 900.000.000, đ

3) Quyết toán lương gián tiếp:

- + Doanh thu thuần: 104.081.313.306 đồng
- + Doanh thu tài chính: 6.946.140.982 đồng
- Cộng doanh thu tính lương gián tiếp 111.027.454.288 đồng**
- + Quỹ lương đã trích: 3.910.595.000 đồng
(Quỹ lương đã trích chiếm 3,52% / Doanh thu)
- + Quỹ lương năm 2015 chuyển sang 2016: 707.139.000 đồng
- + Chi trong năm 2016: 3.905.595.205 đồng; trong đó:
 - Lương Tổng giám đốc: 720.000.000 đồng
 - Thù lao HĐQT và BKS: 472.000.000 đồng
 - Lương văn phòng công ty (trừ TGD): 2.444.145.205 đồng
 - Lương cán bộ kỹ thuật, lễ tết: 269.450.000 đồng
- + Lương chi không hết hạch toán giảm chi phí: 712.139.000 đồng
- + Quỹ lương năm 2016 còn tồn: 0 đồng

4- Chi phí quản lý doanh nghiệp:

Năm 2015 chi phí quản lý doanh nghiệp là 9.269.863.678 đồng chiếm 7,23% / tổng doanh thu.

Năm 2016 chi phí quản lý doanh nghiệp là 6.990.699.789 đồng chiếm 6,29% / tổng doanh thu.

5- Thuế: Cục thuế tỉnh Lâm Đồng đã kiểm tra quyết toán thuế đến tháng 10 năm 2015. Hàng năm Công ty tự kê khai và tự nộp thuế đúng qui định, không nợ đọng thuế.

VI- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của năm tài chính 2017:

STT	Diễn giải	KH 2016 Cty mẹ	TH 2016 Cty mẹ	TH 2016 Hợp nhất	KH 2017 Cty mẹ	KH 2017 Hợp nhất
1	Doanh thu thuần hợp nhất	120	104	494	120	500
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	18	11,8	26,7	15	25
3	Cổ tức chia cho cổ đông	30%	30%	30%	30%	30%
4	Đầu tư mua sắm TSCĐ	10 ÷ 15	8,7		15 ÷ 20	
5	Khấu hao TSCĐ	10 ÷ 12	11		11 ÷ 13	
6	Đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết	Tối đa 100 /vốn CSH 127	71,6		Tối đa 100 /vốn CSH 135	

VII- Kế hoạch dài hạn khác

Để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh vào vùng kinh tế trọng điểm phía nam, định hướng đến đầu năm 2019, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng sẽ hợp nhất với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 nhằm tăng nguồn vốn chủ sở hữu, tăng quy mô, ngành nghề. Trụ sở chính của Công ty sau hợp nhất sẽ đóng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

VIII- Đánh giá chung:

Năm 2016 tình hình kinh tế của nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, chính sách điều hành của Nhà nước là tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, siết chặt đầu tư công. Tình hình sản xuất kinh doanh chính của Công ty mẹ gặp rất nhiều khó khăn, cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng ngày càng khốc liệt. Mặc dù Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành đã có rất nhiều nỗ lực, nhưng Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ trong năm 2016 là thấp nhất kể từ năm 2009 trở lại đây. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của quý vị cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông kỳ này để Công ty tiếp tục duy trì đà phát triển của các năm trước và vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty, lợi ích của cổ đông và người lao động.

Xin chân thành cảm ơn.

Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Đình Hiến